TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ S** **TỈNH Đ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2023/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 213/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kim C, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Anh Trương Quang H, sinh năm 1982.

Nơi ở hiện nay: Khóm X, Phường Y, thành phố S, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Kim C và anh Trương Quang H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*:

Chị Nguyễn Kim C và anh Trương Quang H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*:

+ Chị Nguyễn Kim C được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 người con chung tên Trương Ngọc A, sinh năm 2009; Trương Quang H, sinh năm 2013 và Trương Nguyễn Thiện P, sinh năm 2018; hiện 03 người con đang sống chung với chị C. Chị C không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

+ Sau khi ly hôn, anh Trương Quang H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con; không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*:

Chị Nguyễn Kim C và anh Trương Quang H mỗi người nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Chị C tự nguyện nộp thay án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) cho anh H. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ, chị Cđã nộp theo biên lai thu số 0015004 ngày 06/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố S được khấu trừ vào án phí phải nộp. Sau khi khấu trừ, chị C được nhận lại số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự,
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. S;
- Chi cục THA dân sự Tp. S
- UBND Phường Y, Tp. S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hoàng Anh